

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

E-ĐKC 1.1	Chủ đầu tư: _____ [ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của chủ đầu tư và đại diện ủy quyền (nếu có)].
E-ĐKC 1.3	Nhà thầu: _____ [ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu]
E-ĐKC 1.10	Địa điểm dự án: _____ [Ghi địa điểm dự án]
E-ĐKC 1.11	Ngày hợp đồng có hiệu lực: Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký hợp đồng.
E-ĐKC 2.2 (i)	Các tài liệu khác: Không.
E-ĐKC 4.1	Việc sử dụng tài liệu và thông tin liên quan đến hợp đồng: Không.
E-ĐKC 5.1	Các trường hợp khác: <i>không áp dụng</i> .
E-ĐKC 7	Loại hợp đồng: Trọn gói.
E-ĐKC 8	Giá ký hợp đồng: đồng (Bằng chữ:, đã bao gồm thuế VAT 8%) (Chi tiết như phụ lục I kèm theo). Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu chính sách về thuế GTGT có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) thì mức thuế GTGT của hợp đồng được điều chỉnh phù hợp với quy định về chính sách thuế của Nhà nước theo từng thời điểm quy định.
E-ĐKC 10	10.1. Tạm ứng - Tạm ứng: 20% Giá trị hợp đồng, với điều kiện Nhà thầu phải nộp bảo lãnh tạm ứng có giá trị bằng 20% Giá trị hợp đồng tương ứng với số tiền là: đồng. - Thời gian tạm ứng: Khi được EVNCPC cấp vốn. * Hồ sơ tạm ứng: + 01 bản gốc và 01 bản sao (có dấu sao y bản chính) Bảo lãnh tạm ứng do Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành. + 02 bản chính Giấy đề nghị tạm ứng. - Bảo lãnh tạm ứng là bảo lãnh vô điều kiện, không hủy ngang do một ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành theo mẫu quy định trong

hợp đồng với giá trị tương ứng giá trị được tạm ứng nêu trên và có thời gian hiệu lực đến hết ngày thứ 28 sau khi bên B hoàn thành tất cả công việc của hợp đồng hoặc đến khi bên Bên A thu hồi hết số tiền tạm ứng tùy điều kiện nào đến trước.

- Gia hạn bảo lãnh tạm ứng: Nếu bên A chưa thu hồi hết tạm ứng tại thời điểm 28 ngày trước khi Bảo lãnh tạm ứng hết hiệu lực, bên B phải gia hạn hiệu lực của Bảo lãnh tạm ứng và nộp cho bên A tối thiểu 21 ngày trước khi Bảo lãnh tạm ứng hết hiệu lực. Nếu bên B không giao nộp đúng hạn, bên A có quyền tịch thu toàn bộ giá trị Bảo lãnh tạm ứng. Mọi chi phí liên quan đến gia hạn, bổ sung giá trị, hiệu chỉnh Bảo lãnh tạm ứng do bên B chi trả.

Tịch thu bảo lãnh tạm ứng: Bên A có quyền tịch thu Bảo lãnh tạm ứng trong các trường hợp sau: (1) bên A có bằng chứng trong việc bên B sử dụng tiền tạm ứng sai mục đích; (2) bên B không gia hạn Bảo lãnh tạm ứng tại thời điểm 28 ngày trước khi Bảo lãnh tạm ứng hết hiệu lực mà bên A chưa thu hồi hết tạm ứng; (3) bên B không bổ sung khoản tiền tương ứng vào Bảo lãnh tạm ứng để đảm bảo giá trị Bảo lãnh tạm ứng theo quy định.

Bên A có quyền khấu trừ hoặc tịch thu Bảo lãnh tạm ứng trong trường hợp bên B vi phạm các nghĩa vụ theo hợp đồng hoặc từ chối gia hạn bảo lãnh theo quy định.

Nếu nhà thầu là nhà thầu liên danh, bất kỳ thành viên nào trong liên danh vi phạm quy định tại các trường hợp trên thì bên A có quyền tịch thu bảo lãnh.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu bên A lựa chọn khấu trừ bất kỳ khoản tiền nào mà bên B có nghĩa vụ chi trả theo hợp đồng thì sau đó bên B có trách nhiệm phải bổ sung khoản tiền tương ứng vào Bảo lãnh tạm ứng để đảm bảo giá trị Bảo lãnh tạm ứng như quy định nếu không bên A có quyền tịch thu Bảo lãnh tạm ứng."

- Quản lý chi phí tạm ứng:

Sau khi ký hợp đồng, nhà thầu phải trình cho CĐT kế hoạch sử dụng tiền tạm ứng (như chi trả mua thiết bị phục vụ công tác giám sát, thuê chuyên gia tư vấn, ...). Trường hợp Chủ đầu tư phát hiện nhà thầu sử dụng khoản tạm ứng không đúng cho gói thầu thì sẽ tiến hành thu bảo lãnh tạm ứng của nhà thầu.

- **Phương thức thu hồi tiền tạm ứng**: Tiền tạm ứng được thu hồi dần qua các lần thanh toán và phải bảo đảm tiền tạm

ứng được thu hồi hết khi giá trị thanh toán đạt 80% giá hợp đồng đã ký kết.

Bên B phải đảm bảo rằng bảo đảm tiền tạm ứng là có giá trị và có hiệu lực cho đến khi bên A kết thúc hoàn toàn việc thu hồi tạm ứng.

Trường hợp tạm ứng vẫn chưa được hoàn trả trước khi ký biên bản nghiệm thu công trình và trước khi chấm dứt Hợp đồng, khi đó toàn bộ số tiền tạm ứng chưa thu hồi được này sẽ là nợ đến hạn và bên B phải chịu trách nhiệm thanh toán cho Bên A.

Trường hợp nhà thầu không thực hiện hợp đồng, toàn bộ khoản tạm ứng sẽ được thu hồi thông qua bảo lãnh tạm ứng của ngân hàng đã phát hành cho nhà thầu.

10.2. Thanh toán

Phương thức thanh toán: Chuyển khoản. (chi phí chuyển khoản do Bên B chi trả).

- Đồng tiền thanh toán: VND.

- Số lần thanh toán: Tối đa 02 lần.

- Các đợt thanh toán:

+ Thanh toán lần 1: 70% giá trị khối lượng được nghiệm thu, sau khi nhà thầu xây dựng hoàn thành hồ sơ hoàn công công trình.

+ Thanh toán lần 2: Sau khi nhà thầu hoàn thành các công việc theo nghĩa vụ của hợp đồng, công trình được Chủ đầu tư phê duyệt quyết toán. Chủ đầu tư sẽ thanh toán 30% giá trị còn lại.

Hồ sơ thanh toán:

+ Giấy đề nghị thanh toán;

+ Báo cáo công tác giám sát.

+ Biên bản nghiệm thu công tác TVGS;

+ Biên bản nghiệm thu khối lượng công trình hoàn thành.

+ Bảng chấm công tư vấn tại công trình có xác nhận của Bên A.

+ Bản xác định kinh phí thanh toán.

+ Hoá đơn thuế giá trị gia tăng.

Trường hợp, TVGS không có mặt trên công trường thì Bên A sẽ không chấm công tư vấn và sẽ trừ vào giá trị của từng đợt thanh toán tương ứng, cụ thể như sau:

+ Mỗi 01 ngày vắng mặt (theo Bảng chấm công tư vấn tại công trình có xác nhận của Bên A) sẽ trừ tương ứng với giá trị và thời gian thực hiện của đợt thanh toán.

	<p>+ Giá trị đợt thanh toán thực tế [VNĐ] = (Giá trị đợt thanh toán [VNĐ]/ Thời gian thực hiện TVGS đợt thanh toán [ngày]) x Thời gian chấm công TVGS đợt thanh toán [ngày]. Ngoài việc trừ ngày công tư vấn giám sát, Tư vấn giám sát phải chịu mọi trách nhiệm về chất lượng công trình khi không có mặt tại công trình đang triển thi công và chịu mọi chi phí cho việc kiểm tra, kiểm định chất lượng theo yêu cầu của Chủ đầu tư/Bên giao thầu.</p> <p>+ <i>Hợp đồng trọn gói: Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành (không yêu cầu xác nhận khối lượng hoàn thành chi tiết); bảng xác định giá trị cho những công việc phát sinh theo văn bản sửa đổi hợp đồng (nếu có) có xác nhận của đại diện chủ đầu tư, đại diện tư vấn giám sát (nếu có) và đại diện nhà thầu; đề nghị thanh toán....;</i></p>
E-ĐKC 11	<p>Bảo hành sản phẩm của dịch vụ: áp dụng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn bảo hành là: 365 ngày. - Địa điểm để áp dụng bảo hành là: Công ty Điện lực Đắk Lắk. - Trường hợp phát hiện lỗi, khiếm khuyết của sản phẩm dịch vụ, Chủ đầu tư kịp thời thông báo cho Nhà thầu, kèm theo tài liệu chứng minh. Chủ đầu tư tạo điều kiện cho Nhà thầu tiến hành kiểm tra các lỗi, khiếm khuyết đó. - Sau khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư về việc sản phẩm dịch vụ có lỗi, khiếm khuyết, Nhà thầu phải kịp thời sửa chữa, khắc phục trong thời hạn 5 ngày và chịu toàn bộ chi phí sửa chữa, khắc phục. - Trường hợp đã được thông báo nhưng Nhà thầu không tiến hành sửa chữa, khắc phục trong thời hạn quy định tại hợp đồng, việc phạt, bồi thường hợp đồng thực hiện theo quy định tại Điều 17.
E-ĐKC 12	<p>Thời gian thực hiện hợp đồng: tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi các bên hoàn thành các nghĩa vụ theo quy định của hợp đồng, trong đó tiến độ thực hiện là theo tiến độ công trình (theo tiến độ thi công gói thầu 01/XL, dự kiến 240 ngày).</p>
E-ĐKC 13.1	<p>Thời gian bên nhận yêu cầu trả lời yêu cầu điều chỉnh hợp đồng của chủ đầu tư hoặc nhà thầu: 07 ngày.</p>
E-ĐKC 13.2 (e)	<p>Các trường hợp khác: Không có.</p>
E-ĐKC 14.2	<p>Thời gian nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu thay thế nhân sự của chủ đầu tư.</p>

E-ĐKC 16.1	Danh sách nhà thầu phụ: Không áp dụng.
E-ĐKC 16.2	Tổng giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: Không áp dụng.
E-ĐKC 16.4	Yêu cầu khác về nhà thầu phụ : Không áp dụng.
E-ĐKC 17	<p><i>Căn cứ quy mô, tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quy định cụ thể nội dung này theo một trong các cách thức sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ áp dụng phạt vi phạm hợp đồng. - Chỉ áp dụng bồi thường thiệt hại. - Vừa áp dụng phạt vi phạm hợp đồng vừa áp dụng bồi thường thiệt hại. <p>1. Phạt vi phạm hợp đồng : Áp dụng.</p> <p><i>Trường hợp áp dụng phạt vi phạm hợp đồng thì quy định như sau:</i></p> <p>a) Nhà thầu bị phạt theo mức : 0,5% cho mỗi ngày chậm hoàn thành công việc theo hợp đồng.</p> <p>Tổng số tiền phạt không vượt quá : 12%. Chủ đầu tư có thể khấu trừ khoản tiền phạt từ các khoản thanh toán đến hạn của Nhà thầu.</p> <p>b) Trường hợp chủ đầu tư chậm thanh toán cho nhà thầu theo quy định tại Mục 10 E-ĐKC thì phải trả lãi cho nhà thầu theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định. Thời gian được tính kể từ ngày đầu tiên chậm thanh toán cho đến ngày chủ đầu tư thanh toán đầy đủ cho nhà thầu.</p> <p>2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng.</p> <p><i>Trường hợp áp dụng bồi thường thiệt hại thì quy định về bồi thường thiệt hại theo một trong các cách thức sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế;
E-ĐKC 19.1	<p>Chấm dứt hợp đồng do sai phạm của nhà thầu: _____</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không bố trí được nhân sự chủ chốt nêu trong E-HSDT hoặc nhân sự thay thế không có trình độ kinh nghiệm và năng lực tương đương. - Nhà thầu bị phá sản, giải thể hoặc chuyển nhượng hợp đồng tư vấn cho người khác hoặc tổ chức khác mà không có sự chấp thuận của bên giao thầu.

	<p>- Nhà thầu từ chối thực hiện công việc theo hợp đồng hoặc 07 ngày liên tục không thực hiện công việc theo hợp đồng dẫn đến vi phạm tiến độ thỏa thuận hợp đồng, trừ trường hợp được phép của bên giao thầu.</p> <p>- Nhà thầu cố ý trình chủ đầu tư các tài liệu không đúng sự thật gây ảnh hưởng đến quyền lợi, nghĩa vụ và lợi ích của chủ đầu tư.</p>
<p>E-ĐKC 20</p>	<p>Chấm dứt hợp đồng do lỗi của chủ đầu tư:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn có quyền tạm ngừng thực hiện công việc trong hợp đồng khi chủ đầu tư không thanh toán cho tư vấn quá 28 ngày kể từ ngày hết hạn thanh toán theo quy định Điều 19 - ĐKC trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác. - Tư vấn có thể chấm dứt hợp đồng bằng cách thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư ít nhất là trước 30 ngày nếu xảy ra một trong các trường hợp sau đây: <ul style="list-style-type: none"> + Nếu chủ đầu tư rơi vào tình trạng phá sản hoặc giải thể. + Nếu trong vòng 45 ngày kể từ ngày tư vấn thông báo về việc chưa thanh toán bất kỳ một khoản tiền nào của Hợp đồng này sau khi chủ đầu tư đã nhận đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ mà chủ đầu tư vẫn không thanh toán. + Nếu xảy ra sự kiện Bất khả kháng và sau 75 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện đó mà Tư vấn vẫn không thể tiếp tục thực hiện dịch vụ.
<p>E-ĐKC 22.2</p>	<p>Giải quyết tranh chấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp, hai bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau. + Sau khoảng thời gian này, nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng trong thời gian 28 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền nơi Bên A (Công ty Điện lực Đắk Lắk) đặt trụ sở chính giải quyết theo quy định của pháp luật. - Nhà thầu có thời hạn 90 ngày (kể từ ngày Chủ đầu tư có văn bản gửi nhà thầu thông báo quyết định xử lý vi phạm, đơn phương chấm dứt hợp đồng) để thực hiện quyền phản đối, khiếu nại việc Chủ đầu tư xử lý vi phạm, đơn phương chấm dứt hợp đồng. Hết thời hạn này, nếu nhà thầu không có văn bản phản đối thì các quyết định xử lý vi phạm của chủ đầu tư sẽ là căn cứ để đánh giá năng lực kinh nghiệm và uy tín nhà thầu trong các gói thầu tương tự, trừ trường hợp nội dung phản đối đã được tòa án hoặc trọng tài thụ lý giải quyết theo quy định pháp luật về tố tụng.

E-ĐKC 23.1	<p>Địa chỉ để hai bên thông báo cho nhau những thông tin theo quy định:</p> <ul style="list-style-type: none">- Địa chỉ liên lạc của chủ đầu tư: _____ Điện thoại: _____ Fax: _____ E-mail: _____- Địa chỉ liên lạc của Nhà thầu: _____ Điện thoại: _____ Fax: _____ E-mail: _____
-------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------